

Quận A, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Số: 127/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Cao Thị Hồng Nga

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hoài

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 169/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2024, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Nguyễn Văn N sinh năm: 1984

Địa chỉ: Huyện CM, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: phường BT, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Bà Huỳnh Thị Hồng N2 sinh năm 1997; Địa chỉ liên lạc: Phường L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

Đối với bà Nghiêm Đức N3 sinh năm 1983

Nơi cư trú cuối cùng: Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Lâm Minh N4, sinh năm 1956

2/ Ông Nghiêm Tô H, sinh năm 1948

Cùng địa chỉ: phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Trẻ Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2009

4/ Trẻ Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 2014

Trẻ P và trẻ T do ông Nguyễn Văn N đại diện theo pháp luật (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

** Trong đơn yêu cầu, bản tự khai, người yêu cầu là ông Nguyễn Văn N, đồng thời ông N cũng đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Nguyễn Hoàng P và cháu Nguyễn Thị Ánh T, trình bày:*

Ông và bà Nghiêm Đức N3 tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 01/2009 đăng ký ngày 23/02/2009 tại UBND huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà sống chung với gia đình tại địa chỉ phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhưng không giải quyết được nên sau khi sinh bé thứ hai thì vợ chồng quyết định phân ai nấy sống.

Đến năm 2016, gia đình bà Nghiêm Đức N3 bán nhà ở phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đi nơi khác nên ông cùng 02 con chuyển ra ở riêng, bà N3 không chuyển ra chung với cha con ông mà bỏ đi đâu không rõ tung tích cho đến nay. Sau khi bà N3 bỏ đi, ông cũng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả, ông cũng không biết gia đình bà N3 đã chuyển đi đâu.

Trong quá trình chung sống, ông và bà Nghiêm Đức N3 có với nhau 02 (hai) người con chung là Nguyễn Hoàng P (nam) sinh ngày 13/02/2009 và Nguyễn Thị Ánh T (nữ) sinh ngày 06/5/2014. Cha mẹ bà N3 là ông Nghiêm Tô H và bà Lâm Minh N4 sau khi bán nhà ở phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì chuyển đi đâu ông không rõ và cũng không liên lạc được.

Nay ông Nguyễn Văn N yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố bà Nghiêm Đức N3, sinh năm: 1983; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nghiêm Tô H và bà Lâm Minh N4 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa làm việc và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A phát biểu ý kiến:*

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 01/2009 đăng ký ngày 23/02/2009 tại UBND huyện CM, tỉnh Đắk Lắk thì bà Nghiêm Đức N3 và ông Nguyễn Văn N là vợ chồng.

Căn cứ vào xác nhận ngày 16/10/2023 của Công an Phường C, Quận A thì “bà Nghiêm Đức N3 có đăng ký thường trú tại số phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhà bán từ 2016 nhưng không thực tế cư trú tại địa phương”. Ông Nguyễn Văn N đã tiến hành tìm kiếm bà N3 trên các phương tiện truyền thông nhưng vẫn không có tin tức gì về bà N3. Vì vậy, đề nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N về việc tuyên bố bà Nghiêm Đức N3 là mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận A Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Căn cứ bản sao giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 01/2009 đăng ký ngày 23/02/2009 tại UBND huyện CM, tỉnh Đắk Lắk cấp cho bà Nghiêm Đức N3 và ông Nguyễn Văn N thì ông N có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nghiêm Đức N3 mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Theo kết quả xác minh của Công an Phường C, Quận A đối với xác minh ngày 16/10/2023 của Tòa án nhân dân Quận A thì “bà Nghiêm Đức N3 sinh năm 1983 có đăng ký thường trú tại phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhà bán không thực tế cư trú tại địa phương, không rõ địa chỉ thực tế đang cư trú... nhà đã bán từ 2016 đến nay”.

[3] Tòa án nhân dân Quận A đã ban hành Thông báo số 10/TB-TK ngày 25/10/2023 và Quyết định số 08/2023/QĐ-TBTK ngày 25/10/2023 Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nghiêm Đức N3 và Công văn số 856/TAQ6 ngày 31/10/2023 yêu cầu Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Công thông tin điện tử UBND Thành phố Hồ Chí Minh đăng thông báo tìm kiếm tin tức của bà Nghiêm Đức N3. Ngoài ra, ông Nguyễn Văn N cũng đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm bà Nghiêm Đức N3 trên báo trong 03 số liên tiếp và đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 03 ngày liên tiếp nhưng đến nay đã quá 04 tháng vẫn không có tin tức gì về bà Nghiêm Đức N3.

Như vậy, bà Nghiêm Đức N3 đã đi biệt tích 02 năm liên trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Đồng thời theo lời trình bày của người yêu cầu xác định bà Nghiêm Đức N3 đã đi biệt tích từ năm 2016 đến nay không có nhận được tin tức gì của bà Nghiêm Đức N3 nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận A có đủ cơ sở tuyên bố bà Nghiêm Đức N3 mất tích theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn N.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Văn N nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 370, 371, 372, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N.

Tuyên bố bà Nghiêm Đức N3, sinh năm: 1983; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Nguyễn Văn N nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông N đã nộp

là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0038432 ngày 16/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận A TP. Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định giải quyết việc dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận A;
- Chi cục THADS Quận A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Cao Thị Hồng Nga